

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 2 – ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2025/DS-ST.
Ngày: 23 - 7 - 2025 .
V/v “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - ĐỒNG NAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Nhật Lệ.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lưu Đức Chung, Bà Lê Thị Ánh Sáng.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Dung – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 2 – Đồng Nai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Đồng Nai tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 7 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 2 – Đồng Nai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 127/2025/TLST-DS ngày 24/3/2025 về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 80/2025/QĐXXST-DS ngày 11/6/2025 và quyết định hoãn phiên tòa số 01/2025/QĐST-DS ngày 01/7/2025 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Quỹ tín dụng nhân dân cơ sở L1.

Địa chỉ trụ sở: Khu P, quốc lộ E, xã L, tỉnh Đồng Nai.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Hữu P – Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Mạnh H – Cán bộ quỹ tín dụng; Địa chỉ liên hệ: Quỹ tín dụng nhân dân cơ sở L1, Khu P, quốc lộ E, xã L, tỉnh Đồng Nai.

- Bị đơn: Bà Cửu Thị P1, sinh năm 1989.

Ông Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1980

Địa chỉ: Số E, L, Tổ C, khu P, xã L, tỉnh Đồng Nai (địa chỉ cũ: Số E, L, Tổ C, khu P, TT. L, huyện L, tỉnh Đồng Nai)

(*Các đương sự vắng mặt*)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện, các biên bản làm việc tiếp theo và tại phiên tòa nguyên đơn Quỹ tín dụng nhân dân cơ sở L1 (viết tắt là Quỹ tín dụng) có ông

Nguyễn Mạnh H làm đại diện trình bày:

Vào ngày 07/02/2023 bà Cửu Thị P1 cùng chồng là ông Nguyễn Ngọc T có ký giấy đề nghị vay vốn tại Quỹ tín dụng nhân dân cơ sở L1. Căn cứ vào giấy đề nghị vay vốn, ngày 10/02/2023 bà Cửu Thị P1 đại diện ký kết với Quỹ tín dụng nhân dân cơ sở L1 theo hợp đồng vay vốn tín dụng trả góp số 1-0053373 đề vay số tiền 30.000.000 đồng, mục đích vay: tiêu dùng, thời hạn 13 tháng, số kỳ trả nợ 13 kỳ, mỗi kỳ trả vào ngày 10 hàng tháng, kỳ trả nợ đầu tiên vào ngày 10/02/2023, các kỳ trả nợ tiếp theo vào ngày 10 hàng tháng, số tiền trả mỗi kỳ 2.728.700 đồng, số tiền trả kỳ cuối 2.723.700 đồng, lãi suất trong hạn 1,4%/tháng, lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất cho vay trong hạn. Tổng số tiền trả nợ gồm gốc và lãi đến khi hết hạn là 35.440.500 đồng, khoản vay trên không có tài sản bảo đảm.

Thực hiện hợp đồng vay, ngày 10/02/2023 Quỹ tín dụng đã giải ngân cho vợ chồng bà P1, ông T số tiền 30.000.000 đồng theo giấy nhận nợ ngày 10/02/2023. Kể từ ngày vay đến nay bà P1, ông T đã trả được 04 kỳ với tổng số tiền 10.906.000 đồng (bao gồm 9.232.000 đồng nợ gốc, 1.674.000 đồng nợ lãi) nhưng từ ngày 10/07/2023 đến nay bà P1, ông T không còn đóng tiền vay cho Q tín dụng nhân dân cơ sở L, không hợp tác để trả nợ vay và Quỹ tín dụng đã chuyển khoản vay của bà P1, ông T sang nợ quá hạn từ ngày 10/3/2024 đến nay.

Nay Quỹ tín dụng nhân dân cơ sở L1 yêu cầu Toà án giải quyết buộc bà Cửu Thị P1 và ông Nguyễn Ngọc T thanh toán một lần số tiền gốc, lãi trong hạn và lãi quá hạn cho Q tín dụng nhân dân cơ sở Long Thành với số tiền tính đến ngày 23/7/2025 tổng cộng là: 31.703.500 đồng, trong đó nợ gốc 20.768.000 đồng, nợ lãi trong hạn là 3.766.500 đồng, lãi quá hạn là 7.169.000 đồng và yêu cầu bà P1, ông T phải trả tiếp toàn bộ lãi quá hạn từ ngày 24/7/2025 cho đến khi trả hết nợ theo lãi suất quá hạn thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số 1-0053373/HĐTD ngày 10/02/2023.

- Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn bà Cửu Thị P1 và ông Nguyễn Ngọc T không đến Tòa án tham gia tố tụng nên không có lời khai.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 – Đồng Nai phát biểu:

- Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa khi tiến hành tố tụng đúng quy định của Pháp luật tố tụng dân sự. Việc thu thập chứng cứ đầy đủ, khách quan, thời hạn tố tụng được đảm bảo và các văn bản tố tụng được tổng đạt hợp lệ.

- Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc bà Cửu Thị P1, ông Nguyễn Ngọc T phải trả cho Q tín dụng nhân dân cơ sở L1 số tiền gốc và lãi tính đến ngày 23/7/2025 là 31.703.500 đồng (trong đó nợ gốc 20.768.000 đồng, nợ lãi trong hạn là 3.766.500 đồng, lãi quá hạn là 7.169.000 đồng) và buộc bà P1, ông T phải trả tiếp toàn bộ lãi theo mức lãi suất quá hạn thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số 1-0053373/HĐTD từ ngày 24/7/2025 cho đến khi trả hết nợ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án:

Quỹ tín dụng nhân dân cơ sở Long Thành khởi kiện bà Cửu Thị P1 và ông Nguyễn Ngọc T trả số tiền nợ gốc và lãi theo hợp đồng tín dụng đã ký kết. Bà P1, ông T hiện đang cư trú tại địa chỉ: Số E, L, Tổ C, khu P, xã L, tỉnh Đồng Nai (địa chỉ cũ: Số E, L, Tổ C, khu P, TT. L, huyện L, tỉnh Đồng Nai). Do đó, căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án có quan hệ tranh chấp là “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 2 - Đồng Nai.

[2] Về sự vắng mặt của các đương sự:

Đại diện uỷ quyền cho nguyên đơn vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Bị đơn bà P1, ông T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai để tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt. Vì vậy, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn theo quy định tại khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[3] Về nội dung vụ án:

- Về số tiền nợ gốc:

Xét thấy hợp đồng tín dụng số 1-0053373/HĐTD ngày 10/02/2023 được Quỹ tín dụng và bà P1, ông T ký kết trên cơ sở tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật nên hợp đồng tín dụng trên có hiệu lực pháp luật và phát sinh quyền và nghĩa vụ của các bên theo quy định tại Điều 117, 401 của Bộ luật Dân sự 2015.

Theo nguyên đơn trình bày: Quá trình thực hiện hợp đồng bà P1, ông T mới thanh toán cho Q tín dụng được 9.232.000 đồng nợ gốc. Tuy nhiên, từ ngày 10/7/2023 đến nay bà P1, ông T không thanh toán thêm bất cứ khoản tiền nào cho Q tín dụng.

Tại biên bản xác minh ngày 11/4/2025 của Tòa án tại Công an thị trấn L, huyện L, tỉnh Đồng Nai (nay là Công an xã L, tỉnh Đồng Nai) xác nhận: Bà Cửu Thị P1 và ông Nguyễn Ngọc T có đăng ký thường trú tại: Số E, L, Tổ C, khu P, TT. L, huyện L, tỉnh Đồng Nai (nay là Số E, L, Tổ C, xã L, tỉnh Đồng Nai). Tuy nhiên, bà P1, ông T không còn sinh sống tại địa phương từ năm 2023 đến nay, hiện bà P1 và ông T đang ở địa chỉ nào địa phương không rõ.

Tòa án tiến hành thủ tục tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho bà P1, ông T bằng hình thức niêm yết công khai tại địa chỉ bà P1 ông T đăng ký thường trú nhưng bà P1, ông T vẫn vắng mặt không rõ lý do và không có văn bản phản đối. Vì vậy, xem như bà P1, ông T đã từ chối cung cấp tài liệu chứng cứ để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình và Hội đồng xét xử căn cứ vào các tài liệu chứng cứ do nguyên đơn cung cấp để làm căn cứ giải quyết vụ án. Việc bà P1, ông T không tiếp tục thanh toán khoản nợ vay là vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo quy định tại Điều 2 của hợp đồng tín dụng số 1-0053373/HĐTD ngày 10/02/2023, gây ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn, do đó có cơ sở chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn buộc bà Cửu Thị P1 và ông Nguyễn Ngọc T phải trả cho Quỹ tín dụng số tiền nợ gốc là 20.768.000 đồng.

- Về lãi suất: Theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng thì bà P1, ông T phải thanh toán tiền lãi cho Q tín dụng vào ngày 10 hàng tháng, tuy nhiên từ khi vay đến nay bà P1, ông T mới trả cho Q tín dụng được 04 kỳ nợ lãi và từ kỳ nợ lãi

ngày 10/7/2024 đến nay vợ chồng bà P1, ông T không trả lãi cho Quỹ tín dụng nên căn cứ theo thỏa thuận tại khoản 3 Điều 4 của Hợp đồng tín dụng số 1-0053373/HĐTD ngày 10/02/2023 thì từ ngày 10/3/2024 số tiền nợ gốc sẽ chuyển thành nợ quá hạn và lãi suất nợ quá hạn sẽ là 150%/ lãi suất trong hạn.

Do bà P1, ông T vi phạm nghĩa vụ trả nợ thỏa thuận tại hợp đồng mà hai bên đã ký kết. Vì vậy, nay nguyên đơn yêu cầu bà P1, ông T phải trả tiền nợ lãi tính đến ngày 23/7/2025 gồm lãi trong hạn là 3.766.500 đồng, lãi quá hạn là 7.169.000 đồng và tiếp tục trả các khoản lãi phát sinh theo mức lãi suất thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng từ ngày 24/7/2025 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ có cơ sở chấp nhận.

Qua phân tích trên, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc bà P1, ông T phải có trách nhiệm trả cho Q tín dụng nhân dân cơ sở Long Thành số tiền nợ gốc và lãi tính đến ngày 23/7/2025 là 31.703.500 đồng (trong đó nợ gốc 20.768.000 đồng, nợ lãi trong hạn là 3.766.500 đồng, lãi quá hạn là 7.169.000 đồng) và tiếp tục trả các khoản lãi phát sinh theo mức lãi suất thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng từ ngày 24/7/2025 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

[4] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn bà P1, ông T phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 1.585.000 đồng (làm tròn), trả lại cho Quỹ tín dụng nhân dân cơ sở Long Thành số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

[5] Ý kiến và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về nội dung vụ án là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147, khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 266, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 117, 401, 463, 466 Bộ luật Dân sự năm 2015

Căn cứ Điều 91, Điều 95 Luật Các tổ chức tín dụng 2010 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Căn cứ Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Quỹ tín dụng nhân dân cơ sở Long Thành đối với bà Cửu Thị P1 và ông Nguyễn Ngọc T về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

Buộc bà Cửu Thị P1 và ông Nguyễn Ngọc T phải có nghĩa vụ thanh toán cho Quỹ tín dụng nhân dân cơ sở Long Thành số tiền nợ gốc và lãi tính đến

hết ngày 23/7/2025 là 31.703.500 đồng (trong đó nợ gốc 20.768.000 đồng, nợ lãi trong hạn là 3.766.500 đồng, lãi quá hạn là 7.169.000 đồng)

Kể từ ngày 24/7/2025, bà Cửu Thị P1 và ông Nguyễn Ngọc T còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số 1-0053373/HĐTD ngày 10/02/2023 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của bên cho vay thì lãi suất cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của bên cho vay.

2. Về án phí:

Bà Cửu Thị P1, ông Nguyễn Ngọc T phải chịu số tiền 1.585.000 đồng (làm tròn) án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho Q tín dụng nhân dân cơ sở L1 số tiền tạm ứng án phí đã nộp 597.000 đồng theo biên lai thu số 0014826 ngày 18/3/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Thành (nay là Thi hành án dân sự tỉnh Đ)

3. Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND khu vực 2 – Đồng Nai.
- Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai.
- Các đương sự.
- Lưu: HS, VP, TP.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Nhật Lệ

